TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2023/HS-PT
Ngày: 24-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh
Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 155/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S. Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc S đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Huỳnh Ngọc S (Chuột)**, sinh năm 1988, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ A, ấp D, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Huỳnh Văn N (chết) và bà Phan Thị H; Có vợ tên Lê Thị T, sinh năm 1989 và có 01 người con sinh năm 2022; Tiền sự, Tiền án: Không; Tạm giữ: Không, bị bắt, tạm giam: Ngày 21/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo Đỗ Văn H1, Nguyễn Thị B và bị hại không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn Út N1 có mâu thuẫn từ trước với Nguyễn Vĩnh T1 và Đỗ Văn H2. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, Huỳnh Ngọc S, H2, Nguyễn Thị B (là vợ của H2) cùng uống rượu tại nhà của T1 cùng với Bạch Văn Út B1 và người tên H3, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ nên T1 điều khiển xe mô tô (không rõ đặc điểm) chở Huỳnh Ngọc S đi từ xã M, thành phố C về xã

P, huyện C để về nhà H2 uống rượu tiếp và hát karaoke. Khi đến đoạn đường gần cổng B thuộc Tổ I, Ấp D, xã M, thành phố C thì gặp anh Huỳnh Văn Út N1 đậu xe bên đường nên T1 dừng xe lại rồi cùng với S đi đến nói chuyện với anh Út N1 thì xảy ra cự cải đánh nhau. T1 và S nhặt trên đường 01 khúc gỗ khô có chiều dài 231cm, bề hoành 16,5cm, trọng lượng 1,70kg và 01 khúc gỗ khô có chiều dài 211cm, bề hoành 16,5cm, trọng lượng 1,80kg đánh vào đầu, lưng, chân của anh Út N1 thì Út N1 dùng tay chống đỡ. Lúc này, H2 và B cũng chạy xe đến, định can ngăn nhưng bị Út N1 giật cây từ T1 đánh trúng lưng của H2 nên H2 lao vào ôm chặt hai tay Út N1, còn T1 ôm cổ, câu vật Út N1 ngã xuống đường rồi dùng tay, chân đánh đạp và B sử dụng 01 chiếc dép bằng nhựa màu vàng đánh trúng người, vùng cổ, cạnh hàm của anh Út N1 nên anh Út N1 cắn trúng vành tai phải của T1 chảy máu nên tất cả ngừng đánh nhau và đi về nhà. Trong lúc các bị cáo và bị hại đánh nhau có Bạch Văn Út B1 và người tên H3 (không rõ họ tên địa chỉ) có đến hiện trường nhưng không giúp sức và không tham gia đánh người bị hại.

Sau khi bị đánh, anh Huỳnh Văn Út N1 đến cơ sở y tế điều trị thương tích nhưng không nằm viện mà điều trị ngoại trú và ngày 12/3/2022 thì làm đơn tố giác, yêu cầu xử lý hình sự người gây thương tích cho mình. Bị hại Huỳnh Văn Út N1 khai trong lúc đánh nhau mình bị rớt mất số tiền 10.280.000đ, 01 cái bóp da màu đen, 02 giấy đăng ký xe mô tô (bị hại không nhớ người đứng tên), 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Út N1. Nay bị hại Út N1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 10.280.000đ bị mất, các tài sản còn lại không yêu cầu. Tuy nhiên, quá trình điều tra Út Nhỏ không cung cấp được tài liệu gì để chứng minh có tài sản trên và không thấy ai chiếm đoạt tài sản của mình, cũng như không có căn cứ chứng minh các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Huỳnh Văn Út N1 bị gãy xương bàn V bàn tay phải gây biến dạng xương bàn V bàn tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Út N1 do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Tại thời điểm giám định, theo nguyên tắc cộng lùi. Tổn thương trên do vật tày gây ra và cơ chế hình thành do ngoại lực tác động trực tiếp.

Về tài sản, vật chứng tạm giữ: 01 khúc gỗ khô có chiều dài 231cm, bề hoành 16,5cm, trọng lượng 1,70kg; 01 khúc gỗ khô có chiều dài 211cm, bề hoành 16,5cm, trọng lượng 1,80kg và 01 chiếc dép bằng nhựa màu vàng (đã qua sử dụng). Đây là vật chứng các bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại.

Đối với hành vi tụ tập nhiều người đánh nhau của Huỳnh Ngọc S, Đỗ Văn H2, Nguyễn Thị B và Nguyễn Vĩnh T1 tại nơi công cộng nhưng chỉ diễn ra trong thời gian ngắn, đường nông thôn, dân cư thưa thớt ít người qua lại, mức độ vi phạm không lớn, qua xác minh tại địa phương không có ai phản ánh vụ việc nêu trên, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi gây rối trật tự công cộng nên không xem xét xử lý.

Đối với Huỳnh Văn Út N1 khi bị đánh thì có hành vi đánh lại bị cáo S, H2 (không để lại thương tích) và cắn vành tai phải của T1 chảy máu. Quá trình điều tra, các bị cáo nêu trên không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Đỗ Văn H2, Nguyễn Thị B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên và phù hợp với lời khai người bị hại, các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Riêng bị cáo Nguyễn Vĩnh T1, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, chưa rõ đi đâu, hiện cơ quan điều tra đang ra Quyết định truy nã.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngọc S, Đỗ Văn H2 và Nguyễn Thị B cùng phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Đỗ Văn H1 02 năm tù; bị cáo Nguyễn Thị B 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03 tháng 5 năm 2023, bị cáo Huỳnh Ngọc S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc S bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo Huỳnh Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới để làm căn cứ xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S.

Bị cáo Huỳnh Ngọc S không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm, người bị hại, người làm chứng và các chứng

cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Do Nguyễn Vĩnh T1, Đỗ Văn H2 có mâu thuẫn với anh Huỳnh Văn Út N1 từ trước nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/3/2022 bị cáo S và T1 chạy xe đến khu vực cống B thuộc tổ I, ấp D, xã M, thành phố C, nhìn thấy Huỳnh Văn Út N1 đậu xe bên đường nên dừng xe lại, rồi cả hai cùng đi đến nói chuyện với Út N1 thì xảy ra cự cải đánh nhau. T1, S sử dụng hung khí là cây gỗ nhặt trên đường Đ. Lúc này, Đỗ Văn H2 và Nguyễn Thị B cũng chạy xe đến can ngăn thì bị Út N1 dùng cây đánh trúng lưng nên H2 lao vào ôm câu vật Út N1 ngã xuống đường dùng tay chân đánh đạp còn B dùng dép đánh bị hại để giúp sức H2 và S gây thương tích cho anh Huỳnh Văn Út N1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể của của Huỳnh Văn Út N1 do thương tích gây nên là 12% tại thời điểm giám định.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng cây gỗ đánh Út N1 gây thương tích. Bị cáo nhận thức được cây gỗ là hung khí nguy hiểm, nhận thức được việc dùng cây gỗ đánh vào cơ thể người khác là sẽ gây thương tích, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho bị hại bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 12%; chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Ngọc S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo Huỳnh Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc S không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Ngọc S. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố Cao Lãnh (02 bản);
- VKSND thành phố Cao Lãnh;
- Chi cục THADS thành phố Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Cao Lãnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhựt Minh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh